

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671004 - Hóa học đại cương

STC : 3(45,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Văn	Duẩn	3671040068	06/02/1994	7,50	3,80	4,90	
2	Trần Đình	Nam	3671040078	29/12/1994	4,00	3,00	3,30	
3	Nguyễn Thế Minh	Khôi	3671040081	27/10/1994	3,50	,00	1,10	
4	Nguyễn Cao	Huy	3671040082	27/05/1994	5,00	,00	1,50	
5	Nguyễn Đức	An	3671040084	05/05/1994	3,00	,00	,90	
6	Phạm	Lợi	3671040193	19/03/1994	5,50	2,30	3,30	
7	Nguyễn Tấn	Tinh	3671040197	19/03/1994	7,50	2,80	4,20	
8	Phùng Văn	Sang	3671040350	25/04/1994	5,00	1,00	2,20	
9	Nguyễn Tùng	Chinh	3671040372	27/12/1994	4,00	1,50	2,30	
10	Hồ Công	Tuấn	3671040457	13/10/1994	5,50	3,50	4,10	
11	Nguyễn Tuấn	Duy	3671040508	14/02/1994	1,50	,00	,50	
12	Nguyễn Tiến	Dũng	3671040702	16/08/1993	5,00	5,50	5,40	
13	Trần Thanh	Giang	3671040843	02/05/1994	6,50	,00	2,00	
14	Trang Thanh	Trung	3671040936	25/08/1994	3,50	,00	1,10	
15	Lê Công	Triệu	3671040959	14/05/1994	6,00	1,80	3,10	
16	Trần Anh	Dũng	3671041133	03/10/1994	4,50	3,30	3,70	
17	Nguyễn Văn	Dũng	3671041200	22/04/1989	,00	,00	,00	CT
18	Trần Ngọc	Thành	3671041602	23/08/1994	4,00	1,30	2,10	
19	Nguyễn Duy	Khánh	3671041838	13/10/1994	4,00	,00	1,20	
20	Trần Khải	Cường	3671041895	21/05/1993	4,50	3,00	3,50	
21	Lê Tiến	Thắng	3671041940	20/06/1992	,00	3,30	2,30	
22	Lê Tiến	Thắng	3671041945	20/06/1992	4,50	,00	1,40	
23	Nguyễn Đức	Linh	3671041948	18/03/1994	2,50	,50	1,10	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)